

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số : 812/TCHQ-KTTT

V/v: Xử lý việc truy thu thuế.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2006

Kính gửi :

- Cục Hải quan TP.Hải Phòng;
- Công ty Lương thực TP. Hồ Chí Minh.
(Số 57 - Nguyễn Thị Minh Khai - TP.Hồ Chí Minh)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 06/LT-KHGD ngày 04/01/2005 của Công ty Lương thực TP.HCM về việc xin giải toả cưỡng chế, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Công ty có nhập khẩu lô hàng lúa mì Úc qua Chi cục Hải quan quản lý KCN-KCX Hải phòng theo các tờ khai 232/NKD ngày 08/03/2004 và 250/NKD ngày 10/03/2004. Chi cục Hải quan quản lý KCN-KCX Hải phòng áp lại mã mặt hàng lúa mì Úc nhập khẩu của Công ty từ mã 10019099 (theo khai báo của Công ty) với thuế suất nhập khẩu ưu đãi 5% và thuế suất GTGT 5% sang mã 11042990 với thuế suất nhập khẩu ưu đãi 20% và thuế suất GTGT 10% dẫn đến việc Công ty bị truy thu số thuế là 384.156.894đ. Hiện Công ty đang bị cưỡng chế do nợ thuế truy thu của các lô hàng nói trên.

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 63 Nghị định 154/2005/NĐ-CP ngày 25/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục Hải quan, kiểm tra, giám sát Hải quan.

Trong khi chờ ý kiến kết luận xử lý dứt điểm về vấn đề này, để tránh ách tắc trong hoạt động xuất nhập khẩu, Tổng cục Hải quan đồng ý để Công ty Lương thực TP.HCM được làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hoá đến hết ngày 30/06/2006 với điều kiện:

- Công ty không có nợ Thuế quá hạn của các lô hàng khác.
- Công ty có cam kết bằng văn bản thực hiện Quyết định cuối cùng của Bộ Tài chính về việc xử lý đối với số nợ thuế truy thu nói trên.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan TP.Hải Phòng và Công ty Lương thực TP.HCM được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,KTTT(3) .

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đặng Thị Bình An